TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TP.P
TỈNH N

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Số: 57/2023/QĐST-HNGĐ *P, ngày 31 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG-THÁP CHÀM

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Từ Công Từ Rượu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hoàng Liên

2. Ông Trần Văn Bình

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 860/2022/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *NgU đơn*: Bà Bùi Thị V , sinh năm 1981-có mặt

Địa chỉ: Số nhà 49/20B đường Yết Kiêu, khu phố 5, phường Đạo Long, thành phố P , tỉnh N .

-*Bị đơn*: Ông La Văn T, sinh năm 1981 - có mặt

Địa chỉ: Số nhà 49/20B đường Yết Kiêu, khu phố 5, phường Đạo Long, thành phố P , tỉnh N.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị V và ông La Văn T tự nguyện thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Bà Bùi Thị V và ông La Văn T cùng thỏa thuận giao 02 (*Hai*) con chung là cháu La Hoàng Thu U, sinh ngày 17/9/2011và La Hoàn Uyên Q, sinh năm 11/10/2012 cho bà Bùi Thị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Ông La Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng/02con/tháng (*Tức 500.000đ/01con/tháng*). Thời gian cấp dưỡng được tính

kể từ tháng 04 năm 2023 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, lao động tự túc được.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Bùi Thị V và ông La Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Bùi Thị V phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số: 0004725 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P , tỉnh N. Bà Bùi Thị V đã nộp đủ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm;

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Bình **Trần Hoàng Liên** **Từ Công Từ Rượu**